

Bản án số: 05/2026/HSST
Ngày 16/01/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Hồng Thái và bà Lê Thị Thanh Thuý.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thơ- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: ông An Bình Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 03/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 01/2025/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn D**, sinh 1983; nơi cư trú: thôn H, xã C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị P (đã chết); vợ: Đặng Thị A; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền sự: không. Tiền án: ngày 19/10/2023, Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhân thân: ngày 29/11/2011, Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 03/9/2025. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tiên Lữ - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Đức A, sinh năm 1968 (vắng mặt);

2. Ông Lê Đức H, sinh năm 1960 (vắng mặt);

Đều trú tại: thôn N, xã K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 28/8/2025, tại khu vực đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Ngọc Nha Thượng, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Tổ công tác Công an xã Khoái Châu và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, người đàn ông tự khai nhận tên là Nguyễn Văn D và tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác một gói giấy bạc vo tròn, bên trong là giấy trắng có chứa chất rắn dạng cục và bột màu trắng được cất giấu trong lòng bàn tay phải, D khai nhận là ma túy Heroine, D vừa mua được với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: do bản thân nghiện ma túy Heroine nên khoảng 11 giờ, ngày 28/8/2025, D đi bộ từ nhà ra ngoài với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đi qua cầu Ngọc Nha Thượng (thuộc địa phận thôn Ngọc Nha Thượng, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên) khoảng 500m hướng về xã Việt Tiến, D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch, có biểu hiện nghiện chất ma túy. D hỏi mua của người này 100.000 đồng ma túy loại Heroine. Người này đồng ý bán và cầm tiền của D, rồi đưa lại cho D 01 (một) gói giấy bạc vo tròn, bên trong là giấy trắng có chứa chất rắn dạng cục và bột màu trắng. Sau khi xác định đúng là ma túy Heroine, D giấu gói ma túy vào lòng bàn tay phải rồi đi về nhà để tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/8/2025, D đang đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Ngọc Nha Thượng, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 28/8/2025, Cơ quan điều tra đưa D đến Trạm y tế xã Khoái Châu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm xác định D dương tính với Heroine.

Tại bản kết luận giám định 1025/KL-KTHS(MT) ngày 31/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong có khối lượng 0,139g (Không thấy một ba chín gam), là ma túy, loại Heroine.

Đối với việc tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu của D, tuy nhiên qua xác minh tại địa phương, D không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D (D khai gặp lần đầu, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nên cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu vật ghi số 1025/KL-KTHS, trong phong bì có 0,118 gam (*Không thấy một một tám gam*) ma túy, loại Heroine; các mảnh giấy gói ma túy và 01 (một) vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-KV3 ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật ghi số 1025/KL-KTHS, trong phong bì có 0,118 gam ma túy, loại Heroine; các mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Bản kết luận giám định số 1025/KL-KTHS(MT) ngày 31/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng trong niêm phong có khối lượng 0,139 gam, là ma túy, loại Heroine; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/8/2025, tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Ngọc Nha Thượng, xã Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,139 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo D, xác định D dương tính với Heroine. Qua xác minh tại địa phương, bị cáo D không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn D đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với người bán ma túy cho D, do bị cáo khai không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên nhận thức rất rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời để làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 19/10/2023, Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 29/11/2011,

Nguyễn Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 0,118 gam ma túy, loại Heroine, trong phong bì niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Các mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong, không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho hủy.

[8] Về án phí: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn mẫu vật ghi số 1025/KL-KTHS, trong phong bì có: 0,118 gam ma túy, loại Heroine; các mảnh giấy gói ma túy và 01 (một) vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hưng Yên).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND khu vực 3 – Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên (PV06);
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh